TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 260/2026/HNGĐ-ST
Ngày 10/8/2026
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn La
2. Bà Ngô Thị Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Quý Đôn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

Ngày 10/8/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 332/2026/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2026 về việc "tranh chấp Hôn nhân và Gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/7/2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn Bắc, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Đồi Giang, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn*: Chị Hoàng Thị Mai Hương, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Đồi Giang, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo cùng những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Hoàng Văn Bắc trình bày như sau:*

Ngày 01/7/2024 anh và chị Hoàng Thị Mai Hương kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nay là xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn. Đến cuối năm 2025 anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, làm ăn kinh tế gia đình. Cuộc sông không hạnh phúc và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên từ đầu năm 2026 vợ chồng anh sống ly thân.

Nay anh xác định vợ chồng không có sự gắn bó về tình cảm, không có sự quan tâm, chia sẻ giữa vợ chồng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được, việc tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân không còn ý nghĩa nên anh đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với chị Hoàng Thị Mai Hương

Về con chung: Anh chị trong thời gian chung sống không có con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại bản tự khai của bị đơn, chị Hoàng Thị Mai Hương trình bày như sau:*

Chị và anh Hoàng Văn Bắc có được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn ngày 01/7/2024, có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến nay giữa vợ chồng chỉ có chút bất đồng nhỏ. Chị xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải cho hai vợ chồng.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản cũng như công nợ chung: Chị không vướng mắc nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại biên bản xác minh với địa phương, Tòa án được cung cấp như sau:*

Anh Hoàng Văn Bắc và chị Hoàng Thị Mai Hương là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại thôn Đồi Giang, xã Tiên Lục, tỉnh bắc Ninh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, tuy nhiên thời gian gần đây anh Bắc chị Hương có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống; hiện tại cả hai đã sống ly thân không còn ở chung với nhau nữa.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ý kiến của mình.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn Bắc được ly hôn chị Hoàng Thị Mai Hương

- Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: anh Hoàng Văn Bắc và chị Hoàng Thị Mai Hương không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của anh Hoàng Văn Bắc cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp Hôn nhân và Gia đình. Bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Bắc và chị Hoàng Thị Mai Hương đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 01/7/2024. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh Bắc và chị Hương là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, HĐXX xét thấy: Lời khai của anh Bắc phù hợp với lời khai của chị Hương và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Như vậy HĐXX xác định anh Bắc, chị Hương mặc dù đã kết hôn nhưng không chung sống cùng nhau không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ với nhau, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ cùng nhau chia sẻ mọi việc bảo vệ hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giải thích, phân tích cho anh Bắc tuy nhiên anh vẫn giữ nguyên yêu cầu và cương quyết xin ly hôn chị Hương. HĐXX thấy, mâu thuẫn giữa anh chị đã căng thẳng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho anh Bắc được ly hôn chị Hương như vậy là phù hợp với Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Anh Hoàng Văn Bắc và chị Hoàng Thị Mai Hương không có con chung nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Hoàng Văn Bắc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 146 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 24, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 146, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Bắc được ly hôn chị Hoàng Thị Mai Hương

2. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Anh Hoàng Văn Bắc phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000015355667 ngày 28/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Xác nhận anh Bắc đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Tiên Lục - Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương